

Số: 770 /QĐ-TCS-ĐM

Cẩm Phả, ngày 27 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Thuê ngoài cung cấp dịch vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại
từ quý II năm 2021 đến hết năm 2023

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần than Cao Sơn-TKV;
- Nghị quyết số 23/NQ-TCS-HĐQT ngày 14/12/2020 Nghị quyết về việc tổ chức thực hiện bữa ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại;
- Nghị quyết số 24/NQ-TCS-HĐQT ngày 23/12/2020 Giao quản lý khu Yên Ngựa, bán than cho TKV gửi tại kho, xã hội hóa công tác phục vụ bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại.

Xét Tờ trình ngày 19/01/2021 và Báo cáo thẩm định ngày 25/01/2020 của Tổ thẩm định về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Thuê ngoài cung cấp dịch vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại từ quý II năm 2021 đến hết năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Thuê ngoài cung cấp dịch vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại từ quý II năm 2021 đến hết năm 2023 gồm các nội dung như sau:

1. Hạng mục: Thuê ngoài cung cấp dịch vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại từ quý II năm 2021 đến hết năm 2023.

2. Mục tiêu:

Nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2021 đến hết năm 2023.

3. Địa điểm:

- Văn phòng Công ty cổ phần Than Cao Sơn – TKV, Tổ 1 khu Cao Sơn 2, Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.

- Khai trường Công ty cổ phần Than Cao Sơn – TKV, Phường Cẩm Tây, Phường Mông Dương, xã Dương Huy, Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.

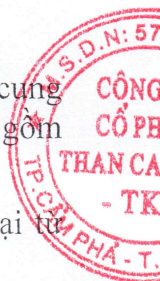
4. Nguồn vốn: Chi phí sản xuất hàng năm của Công ty.

5. Quy mô:

5.1 Suất ăn giữa ca.

- Tại văn phòng Công ty:

80.784 suất. 



- Tại khai trường Công ty: 1.804.176 suất.

5.2 Suất bồi dưỡng độc hại:

- Mức 10.000 đồng suất: 1.098.740 suất.

- Mức 15.000 đồng suất: 738.430 suất.

6. Dự toán hạng mục

Dự toán (đã bao gồm thuế GTGT): **147.435.036.327 đồng.**

(01 Biểu dự toán hạng mục được đính kèm theo)

7. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp

TT	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNCC	Phương thức LCNCC	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNCC	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện HĐ
1	Gói cung cấp 01 -2021: Thuê ngoài cung cấp dịch vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại từ quý II năm 2021 đến hết năm 2023	147.435.036.327	Chi phí sản xuất hàng năm của Công ty	Chào hàng cạnh tranh (trong nước)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I /2021	HĐ theo đơn giá điều chỉnh	33 tháng
	Tổng cộng	147.435.036.327	Đồng (đã bao gồm thuế GTGT)					

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà: Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Các phòng ban nghiệp vụ và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận

- HDQT (b/c);
- BKS;
- Điều 3;
- Lưu ĐM, C₍₀₃₎



GIÁM ĐỐC

Phạm Thành Đông

DỰ TOÁN THUÊ NGOÀI CUNG CẤP DỊCH VỤ ẮN GIỮA CÀ VÀ BÔI DƯỠNG ĐỘC HẠI TỪ QUÝ II NĂM 2021 ĐẾN HẾT NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số **70/QĐ-TCS-ĐM** ngày **28/01/2021**)

TT	Nội dung	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/suất)	Thành tiền (đồng)
A	Chi phí trực tiếp	(1 + 2 + 3 + 4)				121.847.137.460,00
1	Chi phí ăn ca					49.008.960.000,00
-	Nhà ăn văn phòng		suất	80.784	26.000,00	2.100.384.000,00
-	Nhà ăn trên khai trường		suất	1.804.176	26.000,00	46.908.576.000,00
2	Chi phí bồi dưỡng độc hại					22.063.850.000,00
-	Mức 10.000 đồng		suất	1.098.740	10.000,00	10.987.400.000,00
-	Mức 15.000 đồng		suất	738.430	15.000,00	11.076.450.000,00
3	Chi phí phục vụ ăn ca		suất	1.884.960	24.190,00	45.597.182.400,00
4	Chi phí phục vụ bồi dưỡng độc hại		suất	1.837.170	2.818,00	5.177.145.060,00
B	Thuế GTGT (10%)	$B = A \times 10\%$				12.184.713.746,00
C	Chi phí dự phòng	$C = (A + B) \times 10\%$				13.403.185.121,00
	Tổng cộng	$A + B + C$				147.435.036.327,00

Đơn giá trên được xây dựng tại mức tiền lương của lao động 6.700.000 đồng/người/tháng

Ghi chú: (Áp dụng theo Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 về việc ban hành cơ chế trả lương áp dụng trong TKV).



